

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 205/2020/HSST

Ngày 22/12/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Huy Bảo

Bà Phạm Thị Hải Huyền

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang: Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 202/2020/TLST-HS ngày 27/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2020/QĐXXST- HS ngày 11/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1986; Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn S, xã Đ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1952; Vợ là Thái Thị N, sinh năm 1986; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014.

- Tiền án:

+ Bản án số 148/2016/HSST ngày 09/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn L 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Chấp hành xong ngày 19/02/2018).

+ Bản án số 83/2019/HSST ngày 31/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn L 01 năm 01 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Chấp hành xong ngày 13/02/2020).

- Nhân thân:

+ Quyết định số 102/QĐ-XPHC ngày 13/6/2014 của Công an phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn L về hành vi “Đánh bạc”;

+ Quyết định số 83/QĐ-XPHC ngày 16/6/2014 của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn L về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

+ Quyết định số 109/QĐ-XPHC ngày 28/9/2015 của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn L về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 18/9/2020, chuyển tạm giam ngày 23/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Thái Thị N, sinh năm 1986 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

*** Người chứng kiến:**

- Anh Trịnh Văn Q, sinh năm 1983 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

- Anh Khổng Minh T, sinh năm 1983 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 01 giờ 30 phút, ngày 18/9/2020, tại đường bờ đê thuộc thôn Đ, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, tổ tuần tra 198 của Công an thành phố Bắc Giang bắt quả tang Nguyễn Văn L, sinh năm 1986 trú tại thôn S, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đựng 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine và 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong đựng chất cục bột màu hồng đỏ nghi là ma túy Methamphetamine được để trong bao thuốc lá Thăng Long, thu giữ ở túi áo ngực bên phải của L đang mặc.

Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Văn L: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ đen, BKS 98B1-780.03 có số khung: RLCS5C6107Y125899; số máy 5C61-125899, cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu vàng có

số IMEI 1: 358815071173503101, số IMEI 2: 358816071173501101, cũ đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

Tổ công tác tiến hành niêm phong tại chỗ vật chứng nghi ma túy, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển vật chứng cùng tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang giải quyết.

Kết luận giám định số 1336 ngày 21/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng là ma túy, có khối L 0,041 gam, loại Heroine.

- Chất cục bột màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng là ma túy, có khối L 0,016 gam, loại Methamphetamin”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L khai nhận: Khoảng 01 giờ ngày 18/9/2020, do nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy nên L một mình điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius màu sơn đỏ, BKS 98B1-780.03 đi đến khu vực bờ đê Chi Ly phường Trần Phú để mua ma túy. Tại đây, L vào nhà của một người không quen biết, đưa qua khe cửa số tiền 100.000 đồng và nhận lại 02 gói ma túy. Sau khi mua xong, L cầm ma túy và đi về. Đến khu vực cầu sắt Mỹ Độ thuộc phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, L dừng xe, lấy một mảnh giấy bạc khác gói 2 gói ma túy vừa mua cất giấu vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long và đút vào túi áo ngực bên phải đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe đi về. Khi đi đến khu vực Km9 đường Bờ đê thuộc thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang thì bị lực L Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ số ma túy L vừa mua.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: L khai mua của người đàn ông không rõ danh tính, cũng không nhìn thấy mặt do giao dịch qua ô cửa sắt. L cũng không nhớ rõ địa chỉ nơi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về nguồn gốc chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1-780.03: Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Thái Thị Nghĩa, sinh năm 1986, trú tại thôn Sòi, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, là vợ của Nguyễn Văn L. Việc L dùng xe mô tô để đi mua ma túy chị Nghĩa không biết nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại chiếc xe cho chị Nghĩa.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì thư đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động Samsung màu vàng có số IMEI 1: 358815071173503101,

số IMEI 2: 358816071173501101, cũ đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 208/CT-VKS ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của những người trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng để tiêu hủy;

- Trả lại bị cáo L 01 điện thoại di động Samsung màu vàng có số IMEI 1: 358815071173503101, số IMEI 2: 358816071173501101, cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 01 giờ 30 phút, ngày 18/9/2020, tại Km9 đường Bờ đê thuộc thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,041 gam chất ma túy Heroine và 0,016 gam chất ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Nguyễn Văn L đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo về theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện làm băng hoại sức khỏe của con người và là hiểm họa của đại dịch HIV và cũng chính từ ma túy dẫn đến biết bao loại tội phạm khác phát sinh. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm trước pháp luật, để có tác dụng giáo giục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, vừa có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá về nhân thân, thái độ và mức độ phạm tội của bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính về hành vi “đánh bạc” và hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo có 02 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Nhưng bị cáo không xem đây là bài học của bản thân để tự lao động rèn luyện bản thân. Ngay sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương trong thời gian chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo không thuộc trường hợp tái phạm, vì bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy có khối L dưới 0,1 gam. Chúng tôi bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục, cải tạo nên cần có một mức án nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội

một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội là quân nhân chuyên nghiệp. Vì vậy khi L hình Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh về điều kiện kinh tế của bị cáo tại địa phương, kết quả địa phương cung cấp bản thân và gia đình bị cáo không có điều kiện kinh tế để nộp phạt bổ sung bằng tiền, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, bị cáo khai mua của một người không quen biết, bị cáo cũng không nhớ địa chỉ nơi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang không có căn cứ xác minh được người bán ma túy cho bị cáo để xử lý.

[9] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ đen, BKS 98B1-780.03, số khung RLCS5C6107Y125899, số máy 5C61-125899, cũ đã qua sử dụng: Qua điều tra xác minh, Cơ quan điều tra xác định đây là xe của chị Thái Thị Nghĩa, là vợ của bị cáo. Khi cho bị cáo mượn xe, chị Nghĩa không biết việc bị cáo dùng xe mô tô để đi mua ma túy. Ngày 16/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng, tiến hành trả lại chiếc xe trên cho chị Nghĩa là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nay chị Nghĩa không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự, nên không đặt ra giải quyết.

[10] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bị cáo dùng để đựng ma túy cần tịch thu để tiêu huỷ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng có số IMEI 1: 358815071173503101, số IMEI 2: 358816071173501101, cũ đã qua sử dụng đây

là tài sản của cá nhân bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội cần được trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động Samsung màu vàng có số IMEI 1: 358815071173503101, số IMEI 2: 358816071173501101, cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

6. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP Bắc Giang;
- Công an TP Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hằng

